

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HOA THIÊN PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HOA THIÊN PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LTP GROUP

Tên công ty viết tắt: CTY CP TẬP ĐOÀN HOA THIÊN PHÚC

2. Mã số doanh nghiệp: 3801255527

3. Ngày thành lập: 24/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu tái định cư, Đường Hồ Xuân Hương, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0976686794

Fax:

Email: hoathienphucgroup@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình điện	4221
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299(Chính)
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Bốc xếp hàng hóa	5224
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
26.	Cơ sở lưu trú khác	5590
27.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
28.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn lập các dự án	7020
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Quy hoạch đô thị, thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, dân dụng	7110
41.	Bán buôn đồ uống	4633
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
46.	Khai thác gỗ	0220
47.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Sản xuất điện	3511
50.	Truyền tải và phân phối điện	3512
51.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

54.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
55.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
56.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
57.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
60.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
61.	Bán buôn tổng hợp	4690
62.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
63.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
64.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
65.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
66.	In ấn	1811
67.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
68.	Sao chép bản ghi các loại	1820
69.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
70.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
71.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
72.	Bán buôn thực phẩm	4632
73.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
74.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
75.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
76.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
77.	Hoạt động viễn thông khác	6190
78.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
79.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
80.	Quảng cáo	7310
81.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
82.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
83.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
84.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
85.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
86.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
87.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
88.	Dịch vụ đóng gói	8292

89.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. Vốn điều lệ: 168.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ QUẢNG NINH	Số 35 Phố Hải Phong, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	504.000	50.400.000.000	30,000	5700287117	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	504.000	50.400.000.000	30,000		

2	CÔNG TY TNHH HÀ HÙNG	Số 192-194, Phố Hoàng Sâm, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.088.000	108.800.000.000	64,762	0101335475
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.088.000	108.800.000.000	64,762	
3	NGUYỄN THỊ HOA	P11-A6, tập thể Quân đội Bắc Nghĩa Tân, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	88.000	8.800.000.000	5,238	012144239
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	88.000	8.800.000.000	5,238	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/05/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 012144239

Ngày cấp: 19/04/2012

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: *P11-A6, tập thể Quân đội Bắc Nghĩa Tân, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *P11-A6, tập thể Quân đội Bắc Nghĩa Tân, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước